

Số: 549/2023/QĐST-DS

Gò Vấp, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G – TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Cúc.

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Hoàng Đức là Thư ký Tòa án nhân dân QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thiên – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 528/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2023, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 82/2023/QĐST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số 996 đường Lê Đức Thọ, Phường 13, QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh. (*Vắng mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 996 đường Lê Đức Thọ, Phường 13, QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh. (*Vắng mặt*)

- Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1947; Địa chỉ: Số 919 đường Lê Đức Thọ, Phường 16, QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số 996 đường Lê Đức Thọ, Phường 13, QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 12/10/2023). (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn nhận thức, làm chủ hành vi ghi ngày 03 tháng 10 năm 2023 và quá trình giải quyết việc dân sự, ông Nguyễn Thanh L là người yêu cầu trình bày:

Ông là anh ruột của bà Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1983. Cha của ông và bà L1 là ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1947 và mẹ là bà Phạm Thị V, chết ngày 02/11/2015.

Từ nhỏ, khi bà L1 được bảy tháng tuổi thì bị bệnh nặng, phải nhập viện, sau khi điều trị bác sĩ có báo là bà L1 sẽ bị ảnh hưởng về thần kinh. Từ đó đến nay, bà L1 bị chậm phát triển về tâm thần. Năm 1986 -1987, gia đình có đưa bà L1 đi học Trường khuyết tật Hy Vọng tại QUẬN G, các cô giáo cho biết là bà L1 không tiếp thu được kiến thức, không nhớ được gì, nên gia đình phải cho nghỉ học, ở nhà. Từ đó đến nay, bà L1 không đi học, không biết chữ. Gia đình cũng cho bà L1 đi chữa bệnh nhiều nơi, nhưng không có cải thiện. Bà L1 chưa đăng ký kết hôn với ai, không có con.

Hiện nay, ông nhận thấy bà Nguyễn Thanh L1 không đủ sức khỏe, không đủ minh mẫn về tâm thần để làm chủ hành vi, xác lập các giao dịch dân sự hoặc tự mình thực hiện bất kỳ thủ tục gì tại các cơ quan ban ngành.

Ông L yêu cầu Tòa án nhân dân QUẬN G tuyên bà Nguyễn Thanh L1 là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 12/10/2023, ông L nộp cho Tòa án nhân dân QUẬN G đơn yêu cầu giám định pháp y tâm thần đối với bà L1. Sau khi được Tòa án thông báo nội dung của Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 8030/KLGĐ ngày 13/10/2023 kết luận bà L1 chậm phát triển tâm thần mức độ vừa, bị khó khăn về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; ông thay đổi yêu cầu. Ông nộp đơn thay đổi yêu cầu đề ngày 27/10/2023 cho Tòa án, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà L1 là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi; người giám hộ cho bà L1 đề nghị Tòa án xác định theo quy định pháp luật. Ông yêu cầu được vắng mặt trong các phiên họp giải quyết việc dân sự, được vắng mặt cho đến khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh N có người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Thanh L trình bày:

Ông Nguyễn Thanh N là cha ruột của bà Nguyễn Thanh L1; vợ ông N là bà Phạm Thị V, chết ngày 02/11/2015. Từ nhỏ, khi bà L1 được bảy tháng tuổi thì bị bệnh nặng, phải nhập viện, từ đó đến nay, bà L1 có vấn đề về tâm thần, không tiếp thu được kiến thức, không nhớ được gì, không đi học được, không biết chữ. Gia đình cũng cho bà L1 đi chữa bệnh nhiều nơi, nhưng không có cải thiện. Bà L1 chưa đăng ký kết hôn với ai, không có con. Với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của ông N, ông L thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân QUẬN G tuyên bà Nguyễn Thanh L1 là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi. Ông yêu cầu được vắng mặt trong các phiên họp giải quyết việc dân sự, được vắng mặt cho đến khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thanh L1 trình bày:

Từ nhỏ đến giờ bà L1 không có đi học, không có chồng, không có con, bà đồng ý để cha của bà là người giám hộ cho bà. Bà yêu cầu được vắng mặt trong các phiên họp giải quyết việc dân sự, được vắng mặt cho đến khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên họp, ông Nguyễn Thanh L (người yêu cầu; người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Thanh N) vắng mặt, bà Nguyễn Thanh L1 vắng mặt, ông L và bà L1 có yêu cầu vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN G tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án nhân dân QUẬN G thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng loại yêu cầu cũng như tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng. Hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký phiên họp tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 8030/KLGĐ ngày 13/10/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế. Ông L yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà L1 là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm, đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của đương sự và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân QUẬN G nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ hồ sơ việc dân sự thể hiện ông Nguyễn Thanh L yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà Nguyễn Thanh L1, địa chỉ số 996 đường Lê Đức Thọ, Phường 13, QUẬN G. Căn cứ Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35 và Điểm a Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Ông Nguyễn Thanh L yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Nguyễn Thanh L1. Sau khi có kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu, ông L có đơn thay đổi yêu cầu về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà L1 và xác định người giám hộ theo quy định pháp luật. Căn cứ Khoản 1 Điều 27, Khoản 1 Điều 244 và Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự việc thay đổi yêu cầu của ông L không vượt quá phạm vi yêu cầu ban đầu.

Căn cứ bản sao giấy khai sinh số 164 ngày 13/8/1983 của Ủy ban nhân dân Phường 14, QUẬN G ghi tên Nguyễn Thanh L1, xác định bà L1 có cha là ông Nguyễn Thanh N và mẹ là bà Phạm Thị V. Căn cứ bản sao giấy khai sinh số 1976B ngày 24/02/1968 của Ủy ban nhân dân Quận X ghi tên Nguyễn Thanh L, xác định ông L có cha là ông Nguyễn Thanh N và mẹ là bà Phạm Thị V. Như vậy, ông L là anh ruột của bà L1 nên ông L có quyền yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà L1.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 8030/KLGD ngày 13/10/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế kết luận:

“ Về y học

Đương sự bị: Chậm phát triển tâm thần mức độ vừa (F71- ICD10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

Đương sự khó khăn về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN G Xét đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông L về việc tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà L1.

Căn cứ theo Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Khoản 3 Điều 53, Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông L yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà L1. Căn cứ bản sao giấy chứng tử số 82 quyển số 01/2015 ngày 03/11/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 13, QUẬN G bà Phạm Thị V là mẹ của bà L1 chết nên ông Nguyễn Thanh N cha của bà L1 là người giám hộ cho bà L1 và xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu ông L phải chịu theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 21, Khoản 1 Điều 27, Điều a Khoản 2 Điều 35, Điều a Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 244, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Khoản 3 Điều 53, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh L:

Tuyên bố bà Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 996 đường Lê Đức Thọ, Phường 13, QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Ông Nguyễn Thanh N là người giám hộ cho bà Nguyễn Thanh L1.

Các giao dịch dân sự của bà Nguyễn Thanh L1 do người giám hộ xác lập và thực hiện.

Ông Nguyễn Thanh N phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo pháp luật quy định tại Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do ông Nguyễn Thanh L chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số AA/2023/0012510 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự QUẬN G, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Thanh L đã nộp đủ lệ phí.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- Viện KSND Q.G;
- Chi cục THADS Q.G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Hồng Cúc